

Số: 211 /KL-TTr

Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2022

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp tại Công ty TNHH Sản xuất và thương mại Quốc tế Việt Sing

Thực hiện Quyết định thanh tra số 321/QĐ-TTr ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (sau đây viết tắt là LĐTĐBXH) về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp (sau đây viết tắt là BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN) tại Công ty TNHH Sản xuất và thương mại Quốc tế Việt Sing, ngày 10/8/2022, Đoàn thanh tra của Bộ LĐTĐBXH tiến hành thanh tra tại Công ty TNHH Sản xuất và thương mại Quốc tế Việt Sing. Thời kỳ thanh tra từ ngày 01/01/2021 đến thời điểm thanh tra.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 22/8/2022 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh thanh tra Bộ LĐTĐBXH kết luận như sau:

1. Khái quát chung

- Tên đơn vị sử dụng lao động: Công ty TNHH Sản xuất và thương mại Quốc tế Việt Sing (sau đây gọi là Công ty).
- Địa chỉ trụ sở chính: Cụm công nghiệp Xuân Lâm, xã Xuân Lâm, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.
- Số điện thoại: 0222.3866.212.
- Loại hình: Công ty Trách nhiệm hữu hạn.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102691395 đăng ký lần đầu ngày 21/3/2008, thay đổi lần thứ 15 ngày 21/6/2021.
- Lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh: sản xuất và kinh doanh các sản phẩm về tã bỉm trẻ em, tã bỉm người già, băng vệ sinh phụ nữ, giấy ướt.
- Tài khoản ngân hàng số 27916000060971 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam - chi nhánh Đại La.
- Kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh (doanh thu, lợi nhuận trước thuế, lợi nhuận sau thuế, tình hình tiền lương và thu nhập của người lao động...):
 - + Năm 2021: doanh thu đạt 123,712 tỷ đồng, lợi nhuận âm 17,79 tỷ đồng. Công ty không nợ lương người lao động.
 - + 06 tháng đầu năm 2022: doanh thu đạt 32,193 tỷ đồng, lợi nhuận âm 2,32 tỷ đồng. Công ty không nợ lương người lao động.



2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Công tác quản lý, sử dụng lao động và đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN

2.1.1. Tình hình quản lý, sử dụng lao động

* Số lao động tính tại thời điểm ngày 31/12/2021:

- Tổng số người làm việc tại Công ty: 193 người.
- Tổng số người lao động thuộc diện phải ký hợp đồng lao động: 192 người, trong đó:

- + Hợp đồng lao động có thời hạn dưới 01 tháng: không;
- + Hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 01 tháng đến 36 tháng: không;
- + Hợp đồng lao động không xác định thời hạn: 192 người.
- Số người lao động không thuộc diện phải ký hợp đồng lao động: không.
- Hợp đồng thử việc: 01 người.
- Hợp đồng học nghề: không.

* Số lao động tính tại thời điểm thanh tra:

- Tổng số người làm việc tại Công ty: 172 người
- Tổng số người lao động thuộc diện phải ký hợp đồng lao động: 169 người, trong đó:

- + Hợp đồng lao động có thời hạn dưới 01 tháng: không;
- + Hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 01 tháng đến 36 tháng: không;
- + Hợp đồng lao động không xác định thời hạn: 169 người;
- Hợp đồng thử việc: không;
- Hợp đồng học nghề: 02 người;
- Số người lao động không thuộc diện phải ký hợp đồng lao động: 01 người (Chủ tịch hội đồng thành viên).
- Số người lao động thuộc diện phải ký hợp đồng lao động nhưng chưa ký: không.

- Hợp đồng lao động đã giao kết với người lao động ghi chung chung, chưa cụ thể: mục chế độ nghỉ ngơi ghi “theo quy định của Công ty”, mục trang bị bảo hộ lao động ghi “phù hợp với công việc được giao”, không ghi cụ thể các khoản phụ cấp, các khoản bổ sung lương.

- Trong thời kỳ thanh tra, Công ty đã thực hiện thông báo tình hình biến động lao động với Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Bắc Ninh.

2.1.2. Việc đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN

- Số người lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN tại thời điểm thanh tra: 160 người (01 người lao động đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN tháng 8/2022).

+ Số người lao động đã tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN: 159 người.

+ Số người lao động chưa tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN: không.

- Số người lao động không thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN là 12 người, gồm: 02 người học nghề, 04 người đã hưởng chế độ hưu trí, mất sức, 04 người đang nghỉ hưởng chế độ thai sản, 02 người tham gia bảo hiểm xã hội tại đơn vị khác.

- Việc thực hiện các chế độ đối với những lao động không thuộc đối tượng phải tham gia BHXH bắt buộc: Công ty đã chi trả khoản tiền tương đương với mức người sử dụng lao động phải đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN vào cùng kỳ trả lương hàng tháng cho người lao động.

2.2. Tiền lương và trả công lao động

- Mức lương tối thiểu doanh nghiệp đang áp dụng: 4.500.000 đồng/tháng.
- Các loại phụ cấp đang áp dụng: không.
- Các khoản bổ sung khác được trả hàng tháng vào lương cho người lao động: thưởng KPI hàng tháng, quý.
- Các khoản hỗ trợ: hỗ trợ ăn trưa, hỗ trợ trang phục.
- Công ty đang áp dụng hình thức trả lương theo thời gian (tháng).
- Đã xây dựng thang lương, bảng lương, quy chế trả lương, thưởng để áp dụng tại Công ty

2.3. Việc thu nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTLD-BNN

- Công ty thực hiện việc trích, nộp tiền đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN từ mức lương chính ghi trong hợp đồng lao động và theo thang lương, bảng lương.

- Tình hình nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN:

+ Năm 2021, tổng quỹ lương đóng BHXH là 13.731.700.000 đồng, số tiền phải nộp BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN là 4.199.967.158 đồng, số tiền đã nộp là 4.199.778.158 đồng;

+ 07 tháng đầu năm 2022: tổng quỹ lương đóng BHXH là 5.818.600.000 đồng, số tiền phải nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN là 1.804.285.200 đồng, số tiền đã nộp là 1.804.285.189 đồng, số tiền thiếu chuyển kỳ sau: không.

- Tiến độ, thời gian nộp tiền cho cơ quan BHXH, số tiền bị phạt do nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN chậm: đến thời điểm thanh tra, Công ty đã nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN đến hết tháng 7/2022 cho 159 người lao động. Công ty chưa bị phạt chậm nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN.

2.4. Việc giải quyết các chế độ BHXH

- Tình hình giải quyết các chế độ BHXH: trong thời kỳ thanh tra, Công ty đã đề nghị và được cơ quan BHXH thanh toán các chế độ ốm đau, thai sản, nghỉ dưỡng sức cho 93 lượt người với tổng số tiền là 1.071.580.700 đồng, cụ thể các chế độ như sau:

+ Chế độ ốm đau: năm 2021, có 27 lượt người đủ điều kiện hưởng, số tiền đã chi 48.528.500 đồng; 07 tháng đầu năm 2022, có 03 lượt người đủ điều kiện hưởng, số tiền đã chi 2.503.100 đồng;

+ Chế độ thai sản: năm 2021, có 43 lượt người đủ điều kiện hưởng, số tiền đã chi 810.465.100 đồng; 07 tháng đầu năm 2022, có 04 lượt người đủ điều kiện hưởng, số tiền đã chi 168.690.000 đồng;

+ Nghỉ dưỡng sức: năm 2021, có 14 lượt người đủ điều kiện hưởng, số tiền đã chi 34.866.000 đồng; 07 tháng đầu năm 2022, có 02 lượt người đủ điều kiện hưởng, số tiền đã chi 6.528.000 đồng;

+ Chế độ tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp, tử tuất: không phát sinh.

- Việc thực hiện trách nhiệm của Công ty trong việc lập hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ cho người lao động khi có đủ điều kiện: năm 2021, Công ty thực hiện kịp thời, đúng quy định đảm bảo quyền lợi của người lao động.

- Số người lao động đủ điều kiện hưởng chế độ BHXH nhưng chưa được giải quyết: từ tháng 03/2022 đến thời điểm thanh tra có 03 người lao động đang nghỉ thai sản, 64 người lao động nghỉ ốm, Công ty đã tạm ứng ngân sách để chi trả kịp thời, đảm bảo quyền lợi cho người lao động và đã hồ sơ hưởng chế độ gửi cơ quan Bảo hiểm xã hội.

2.5. Việc trả số BHXH cho người lao động

Công ty đã phối hợp với cơ quan bảo hiểm xã hội rà soát, trả số BHXH cho người lao động quản lý, xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội khi người lao động chấm dứt hợp đồng lao động hoặc thôi việc theo quy định của pháp luật. Đến thời điểm thanh tra, Công ty còn 80 người lao động đã nghỉ việc, công ty đã làm thủ tục đề nghị cơ quan Bảo hiểm xã hội huyện Thuận Thành chốt số BHXH.

2.6. Việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 (Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 và Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 24/9/2021)

2.6.1. Chính sách giảm đóng mức đóng bảo hiểm TNLĐ-BNN: Công ty được BHXH tỉnh Bắc Ninh giảm đóng tiền quỹ BHTNLĐ-BNN số tiền là 47.796.325 đồng. Công ty đã chi số tiền trên để mua vật tư y tế, trang thiết bị phòng, chống đại dịch Covid-19 người lao động, Công ty có hoá đơn chứng từ mua hàng và sử dụng theo quy định.

2.6.2. Chính sách tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí, tử tuất: Công ty không đề nghị.

2.6.3. Chính sách hỗ trợ đào tạo duy trì việc làm cho người lao động: Công ty không đề nghị.

2.6.4. Chính sách hỗ trợ người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động; nghỉ việc không hưởng lương; người lao động ngừng việc; người lao động chấm dứt hợp đồng lao động: không phát sinh.

2.6.5. Chính sách cho vay trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất: Công ty đã làm hồ sơ gửi phòng LĐTBXH, Ủy ban nhân dân huyện Thuận Thành và Ngân hàng chính sách xã hội nhưng không được trả lời và không được vay.

2.6.6. Chính sách hỗ trợ bằng tiền cho người lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 từ kết dư quỹ bảo hiểm thất nghiệp: số người lao động được hỗ trợ là 203 người với tổng số tiền được hỗ trợ là 450.225.000 đồng.

2.6.7. Chính sách giảm mức đóng vào quỹ bảo hiểm thất nghiệp cho người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19: Công ty đã làm các thủ tục đề nghị giảm tiền đóng BHTN và được cơ quan BHXH tỉnh Bắc Ninh giảm mức đóng vào quỹ BHTN, số tiền đã được giảm đóng là 81.935.500 đồng.

3. Kết luận

3.1. Những quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN đã được Công ty thực hiện

3.1.1. Đã giao kết hợp đồng lao động với 100% người lao động thuộc diện phải giao kết hợp đồng lao động.

3.1.2. Đã thực hiện thông báo tình hình biến động lao động với Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh Bắc Ninh.

3.1.3. Đã đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN cho 160 người lao động, người sử dụng lao động thuộc đối tượng phải tham gia.

3.1.4. Đã chi trả khoản tiền tương đương với mức người sử dụng lao động phải đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN vào cùng kỳ trả lương hàng tháng cho người lao động không thuộc đối tượng phải tham gia.

3.1.5. Mức lương tối thiểu Công ty áp dụng không thấp hơn mức lương tối thiểu do Chính phủ quy định (4.500.000 đồng/tháng).

3.1.6. Đã xây dựng thang lương, bảng lương, định mức lao động và áp dụng để trả lương cho người lao động.

3.1.7. Mức đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN trên mức tiền lương được giao kết trong hợp đồng lao động.

3.1.8. Tại thời điểm thanh tra, Công ty không chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN.

3.1.9. Đã đề nghị và được cơ quan BHXH thanh toán các chế độ ốm đau, thai sản, nghỉ dưỡng sức cho 93 lượt người với tổng số tiền là 1.071.580.700 đồng; Công ty đã thanh toán kịp thời, đảm bảo quyền lợi của người lao động.

3.1.10. Đã phối hợp với cơ quan BHXH làm các thủ tục rà soát và trả sổ BHXH cho người lao động tự quản lý.

3.1.11. Đã làm thủ tục và được cơ quan BHXH giảm đóng tiền BHTNLD-BNN từ tháng 07/2021 đến tháng 06/2022, số tiền là 47.796.325 đồng. Công ty đã chi số tiền trên để mua vật tư y tế, trang thiết bị phòng, chống đại dịch Covid-19 cho người lao động.

3.1.12. Đã công khai danh sách người lao động được hỗ trợ theo Nghị quyết số 116/NQ-CP. Kết quả có 203 người thuộc đối tượng được hỗ trợ từ kết

đư quỹ BHTN, số tiền đã hỗ trợ là 450.225.000 đồng, BHXH tỉnh Bắc Ninh đã chi trả trực tiếp thông qua tài khoản ngân hàng của người lao động.

3.1.13. Đã làm thủ tục đề nghị giảm đóng tiền BHTN và được cơ quan BHXH tỉnh giảm mức đóng BHTN từ 01/10/2021 đến hết 7/2022, số tiền đã được giảm đóng là 81.935.500 đồng.

3.2. Những quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN chưa được Công ty thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ

3.2.1. Hợp đồng lao động đã giao kết với người lao động ghi chung chung, chưa cụ thể: mục chế độ nghỉ ngơi ghi “theo quy định của Công ty”, được trang bị bảo hộ lao động ghi “phù hợp với công việc được giao”, không ghi cụ thể các khoản phụ cấp, các khoản bổ sung là chưa đúng theo quy định tại Chương II Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về nội dung của hợp đồng lao động, hội đồng thương lượng tập thể và nghề, công việc có ảnh hưởng xấu tới chức năng sinh sản, nuôi con.

3.2.2. Chưa tham gia BHTNLĐ-BNN đối với 02 lao động đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN đơn vị sử dụng lao động khác là chưa đúng quy định tại khoản 2 Điều 43 Luật An toàn, vệ sinh lao động

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng: không

5. Kiến nghị các biện pháp xử lý

Chánh thanh tra Bộ LĐTBXH yêu cầu Giám đốc Công ty khắc phục sai phạm nêu tại điểm 3.2 khoản 3 Kết luận này như sau:

- Khắc phục sai phạm nêu tại tiết 3.2.1 khi có phát sinh.
- Khắc phục sai phạm nêu tại tiết 3.2.2 trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra này.

Hết thời hạn 30 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra này, đề nghị Công ty báo cáo (bằng văn bản) kết quả thực hiện các kiến nghị nêu trên, gửi kèm theo các văn bản, giấy tờ, hồ sơ có liên quan đến việc khắc phục sai phạm về Thanh tra Bộ LĐTBXH (địa chỉ: số 12 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội)./h

Nơi nhận: *h*

- Công ty (để t/h);
- Chánh thanh tra (để b/c);
- Cục Việc làm (để p/h);
- Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam (để p/h);
- Sở LĐTBXH tỉnh Bắc Ninh (để p/h);
- BHXH tỉnh Bắc Ninh (để p/h);
- Công TTĐT Bộ; trang TTĐT TTr Bộ LĐTBXH;
- Lưu: TTr, hồ sơ TTr.

**KT.CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Đàm Thị Minh Thu